

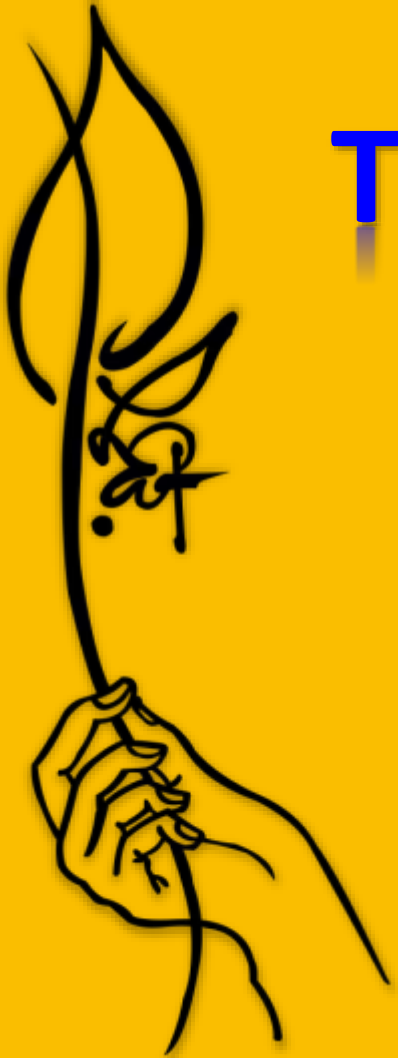


# TƯ TƯỞNG PHẬT GIÁO ĐỜI TRẦN

Học kỳ một

**TRẦN THÁI TÔNG**  
**ÔNG VUA THIÊN SƯ**  
(1218 - 1277)

**Bài 16**



# TRẦN THÁI TÔNG

## CHÁNH VĂN

*Trần Thái Tông tên Trần Cảnh, con thứ của Trần Thừa, sanh năm Mậu Dần niên hiệu Kiến Gia thứ tám (1218) triều Lý. Gia thế ở hương Tức Mặc, phủ Thiên Trường (nay là xã Tức Mặc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định), ông cha làm nghề đánh cá. Nhờ có công dẹp loạn, họ Trần dần dần có thế lực từ đời Lý Cao Tông. Trần Cảnh mới có tám tuổi được Lý Chiêu Hoàng nhận làm chồng và truyền ngôi cho, lấy hiệu là Thái Tông.*

*Năm Thái Tông lên hai mươi tuổi, Lý Chiêu Hoàng mười chín tuổi đang là Hoàng hậu, bị Trần Thủ Độ ép Thái Tông giáng Chiêu Hoàng làm Công chúa, lấy Thuận Thiên là vợ Trần Liễu (anh ruột Thái Tông) làm Hoàng hậu. Lý do, vì Thủ Độ nôn nóng Thái Tông có con để kế thừa, mà Chiêu Hoàng chậm con, Thuận Thiên đang mang thai. Trần Liễu phản uất nổi loạn tháng giêng năm Bính Thân (1236).*

# TRẦN THÁI TÔNG

## CHÁNH VĂN

Do nhiều nỗi khổ và lòng ray rứt bất an, lúc mười giờ đêm ngày mùng ba tháng tư năm 1236, vua Thái Tông bỏ ngai vàng, trốn lên núi Yên Tử đi tu.

Vua đem theo một số tùy tùng, nói đi để nghe dư luận dân gian, biết rõ sự thật cho dễ bề trị nước. Sang sông, đoàn người đi về phía đông. Bây giờ vua mới nói rõ ý định đi tu với các người tùy tùng và bảo họ trở về, mọi người đều ngạc nhiên và khóc lóc. Vào khoảng sáu giờ sáng hôm sau vua đến bến đò Đại Than ở núi Phả Lại. Trời sáng, sợ người nhận ra, vua lấy vạt áo che mặt mà qua đò, rồi theo đường tắt lên núi. Đến tối, vua vào nghỉ trong chùa Giác Hạnh, đợi sáng lại đi. Khó khăn trèo núi hiểm, lội suối sâu, con ngựa đã yếu không thể lên núi được nữa, vua phải bỏ ngựa vịn vào các tảng đá mà đi. Khoảng hai giờ trưa mới đến chân núi Yên Tử. Sáng hôm sau, vua lên thẳng đỉnh núi và vào tham kiến thiền sư Trúc Lâm.

# TRẦN THÁI TÔNG

## CHÁNH VĂN

*Thầy Trẫm, Quốc sư mừng rỡ. Người ung dung bảo Trẫm: Lão tăng ở chốn sơn dã đã lâu, xương cứng mặt gầy, ăn rau răm, nhai hạt dẻ, uống nước suối, vui cảnh núi rừng đã quen, lòng nhẹ như đám mây nổi, cho nên mới theo gió mà đến đây. Nay bệ hạ bỏ địa vị nhân chủ mà nghĩ đến cảnh quê mùa rừng núi, hẳn là muốn tìm cầu gì ở đây cho nên mới đến, phải không?*

*Trẫm nghe lời thầy hỏi, hai hàng nước mắt ứa ra, liền thưa với thầy rằng: Trẫm còn thơ ấu, đã sớm mất mẹ cha, tro vợ đứng trên sĩ dân, không có nơi nào để nương tựa. Lại nghĩ rằng sự nghiệp đế vương đòi trước hưng phế bất thường, cho nên mới vào đây, chỉ muốn cầu thành Phật, chứ chẳng muốn tìm gì khác.*

*Thầy đáp: Trong núi vốn không có Phật, Phật ở trong tâm ta. Nếu tâm lắng lặng trí tuệ xuất hiện, đó chính là Phật. Nếu bệ hạ giác ngộ được tâm ấy thì tức khắc thành Phật ngay tại chỗ, không cần đi tìm cực khổ ở bên ngoài. (Bài tựa sách Thiên Tông Chỉ Nam).*

✳ **KHÓA HƯ LỤC** (Xuất bản sau sách Thiên sư Việt Nam), HT. Tông Chủ đã dịch lại: *Quốc sư vừa thấy Trẫm mừng rỡ, ung dung bảo:*

*“Lão tăng ở lâu nơi sơn dã, xương cứng mặt gầy, ăn rau đắng cắn hạt dẻ, uống nước suối dạo cảnh rừng, lòng như mây nổi theo gió đến đây. Nay bệ hạ bỏ ngôi nhân chủ, nghĩ đến nơi quê hèn rừng núi, chẳng hay bệ hạ mong cầu điều gì mà đến đây?”*

*Trẫm nghe nói, hai hàng nước mắt tự tràn, đáp lại Sư rằng: “Trẫm còn thơ ấu vội mất hai thân, bơ vơ đứng trên sĩ dân không chỗ nương tựa. Lại nghĩ sự nghiệp các bậc đế vương đời trước, thịnh suy không thường, cho nên Trẫm đến núi này chỉ cầu làm PHẬT, chớ không cầu gì khác.” Sư bảo:*

*“Trong núi vốn không có Phật, Phật chỉ ở trong tâm. Tâm lặng mà biết gọi là Chân Phật. Nay bệ hạ nếu ngộ tâm này thì tức khắc thành Phật, không nhọc tìm cầu bên ngoài.”*



# TRẦN THÁI TÔNG

## CHÁNH VĂN

Hôm sau, Trần Thủ Độ đem các quan lên núi Yên Tử đón vua về kinh. Bài tựa Thiên Tông Chỉ Nam, Thái Tông viết:

Thấy Trẫm, Trần Công thống thiết nói: *Tôi chịu lời ủy thác của Tiên quân, phụng sự nhà vua trong việc làm chủ thân dân. Nhân dân đang mong đợi bệ hạ như con đò trông đợi cha mẹ. Huống chi ngày nay các vị cố lão trong triều đều là họ hàng thân thích, sĩ thứ trong nước ai nấy đều vui vẻ phục tùng, đến đưa trẻ lên bảy cũng biết nhà vua là cha mẹ dân. Vả lại Thái Tổ vừa mới bỏ tôi mà đi, hòn đất trên nắm mồ chưa ráo, lời dặn dò bên tai còn văng vẳng, thế mà bệ hạ đã lánh vào chốn núi rừng ẩn cư để cầu thỏa lấy ý chí riêng của mình. Tôi dám nói rằng bệ hạ vì sự tự tu cho riêng mình mà làm vậy thì được, nhưng còn quốc gia xã tắc thì sao? Nếu để lời khen suông cho đời sau thì sao bằng lấy ngay thân mình làm người dẫn đạo cho thiên hạ? Bệ hạ nếu không nghĩ lại, quần thần chúng tôi cùng thiên hạ sẽ xin cùng chết cả trong ngày hôm nay, quyết không trở về.*

# TRẦN THÁI TÔNG

## CHÁNH VĂN

Trẫm nghe Thái sư và các quần thần bô lão đều không chịu bỏ Trẫm, cho nên mới đem lời Thái sư bạch lại với Quốc sư, Quốc sư cầm tay Trẫm mà nói: *Phàm làm đấng nhân quân, thì phải lấy ý muốn của thiên hạ làm ý muốn của mình, và tâm thiên hạ làm tâm của mình. Nay thiên hạ muốn đón bệ hạ về, bệ hạ không về sao được? Tuy nhiên sự nghiên cứu nội điển xin bệ hạ đừng phút nào quên.*

## CHÁNH VĂN

*Bởi vậy Trẫm với mọi người trong triều mới trở về kinh, miễn cưỡng mà lên lại ngôi báu. Ròng rã trong mười năm trời, mỗi khi có cơ hội việc nước nhàn rỗi, Trẫm lại tụ họp các bậc kỳ đức để học hỏi đạo thiên. Các kinh điển của các hệ thống giáo lý chính, không kinh nào là Trẫm không nghiên cứu. Trẫm thường đọc kinh Kim Cang, một hôm đọc đến câu “Ung vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm”, buông kinh xuống chiêm nghiệm, bỗng hoá nhiên tự ngộ...*